

Đề/câu	201	202	203	204	101	102	103	104
1	D	B	B	C	B	A	B	C
2	B	A	D	A	B	D	B	B
3	C	B	B	C	A	D	C	D
4	B	A	A	D	D	D	C	D
5	C	B	B	A	D	D	A	A
6	D	A	C	A	B	D	A	A
7	D	A	D	B	B	D	C	A
8	C	B	C	C	A	A	D	B
9	B	A	C	A	B	C	B	A
10	B	A	D	B	C	A	A	B
11	B	B	D	D	B	D	D	A
12	B	D	D	D	B	B	D	D
13	D	B	D	C	A	D	A	A
14	A	C	B	D	A	D	C	B
15	D	A	B	B	B	A	B	B

**DÁP ÁN VÀ HƯỚNG DẪN CHẤM ĐỀ KIỂM TRA GIỮA KÌ 1 NĂM HỌC 2023 - 2024**

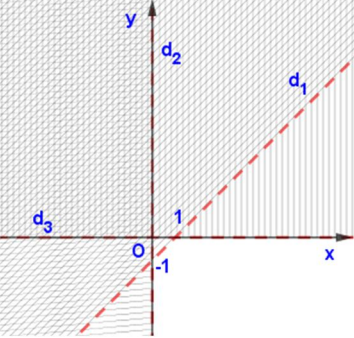
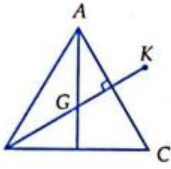
**Môn: TOÁN, Lớp 10 ĐỀ 1**

**I. PHẦN TRẮC NGHIỆM**

<b>Câu</b>															
<b>Đáp án</b>															

\* Mỗi câu trắc nghiệm đúng được 0,20 điểm.

**II. PHẦN TỰ LUẬN**

<b>Câu hỏi</b>	<b>Nội dung</b>	<b>Điểm</b>
<b>Câu 1 (2,0 điểm)</b>	$[-3; 7] \cap (2; 5) = (2; 5)$ ; $[-3; 7] \cup (2; 5) = [-3; 7]$ $[-3; 7] \setminus (2; 5) = [-3; 2] \cup [5; 7]$	1.0 1.0
<b>Câu 2 (2,0 điểm)</b>	 <p>Bước 1: Vẽ đường thẳng <math>(d_1): -x + y = -1</math>. Xác định miền nghiệm thỏa mãn BPT 1                  Bước 2: Vẽ đường thẳng <math>(d_2): x = 0</math>. Xác định miền nghiệm thỏa mãn BPT 2                  Bước 3: Vẽ đường thẳng <math>(d_3): y = 0</math>. Xác định miền nghiệm thỏa mãn BPT 3                  Vậy miền nghiệm của hệ là miền không bị gạch.  <i>Chú ý, vẽ đúng các đường thẳng cho một nửa điểm toàn bài, xác định và kết luận đúng cho một nửa điểm toàn bài.</i></p>	1.0 1.0
<b>Câu 3 (1.5 điểm)</b>	<p>a. <math>\hat{B} = 75^\circ, \hat{C} = 45^\circ \Rightarrow \hat{A} = 180^\circ - (75^\circ + 45^\circ) = 60^\circ</math>                      Áp dụng định lí sin trong tam giác ABC ta có:  <math display="block">\frac{AB}{\sin C} = \frac{BC}{\sin A} \Rightarrow AB = \sin C \cdot \frac{BC}{\sin A} = \sin 45^\circ \cdot \frac{50}{\sin 60^\circ} \approx 40,8</math>                     Vậy độ dài cạnh AB là 40,8.</p> <p>b. Diện tích tam giác ABC là  <math display="block">S_{\Delta ABC} = \frac{1}{2} AB \cdot BC \sin B = \frac{1}{2} \cdot 40,8 \cdot 50 \cdot \sin 75^\circ = 1020 \text{ (đvdt)}</math></p> <p>c. Diện tích tam giác ABC là  <math display="block">S_{\Delta ABC} = \frac{1}{2} AH \cdot BC \Rightarrow AH = \frac{2 \cdot S_{\Delta ABC}}{BC} = \frac{2 \cdot 1020}{50} = 40,8</math></p>	0.5 0.5 0.5
<b>Câu 4 (1.5 điểm)</b>	<p>a. <math>\vec{BA} - \vec{BC} = \vec{CA}</math></p>  <p>b. Gọi K là điểm đối xứng với G qua AC thì <math>\vec{AK} = \vec{GC} \Rightarrow  \vec{AB} - \vec{GC} </math>  <math display="block">=  \vec{AB} - \vec{AK}  =  \vec{KB}  = 2BG = \frac{2a\sqrt{3}}{3}</math></p>	0.5 1.0

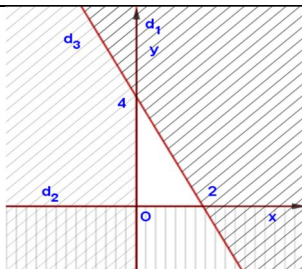
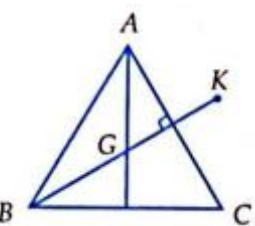
**ĐÁP ÁN VÀ HƯỚNG DẪN CHẤM ĐỀ KIỂM TRA GIỮA KÌ 1 NĂM HỌC 2023 - 2024**  
**Môn: TOÁN, Lớp 10 ĐỀ 2**

**I. PHẦN TRẮC NGHIỆM**

<b>Câu</b>	1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15
<b>Đáp án</b>															

\* Mỗi câu trắc nghiệm đúng được 0,20 điểm.

**II. PHẦN TỰ LUẬN**

Câu hỏi	Nội dung	Điểm
<b>Câu 1</b> (2,0 điểm)	$(-\infty; 0] \cap (-1; 2) = (-1; 0]$ ; $(-\infty; 0] \cup (-1; 2) = (-\infty; 2)$ $(-\infty; 0] \setminus (-1; 2) = (-\infty; -1]$	1.0  1.0
<b>Câu 2</b> (2,0 điểm)	<div style="text-align: center;">  </div> <p>Bước 1: Vẽ đường thẳng <math>(d_1): x = 0</math>. Xác định miền nghiệm thỏa mãn BPT 1.                  Bước 2: Vẽ đường thẳng <math>(d_2): y = 0</math>. Xác định miền nghiệm thỏa mãn BPT 2.                  Bước 3: Vẽ đường thẳng <math>(d_3): 2x + y = 4</math>. Xác định miền nghiệm thỏa mãn BPT 3.                  Vậy miền nghiệm của hệ là miền không bị gạch.  <i>Chú ý, vẽ đúng các đường thẳng cho một nửa điểm toàn bài, xác định và kết luận đúng cho một nửa điểm toàn bài.</i></p>	1.0  1.0
<b>Câu 3</b> (1.5 điểm)	<p>a. Ta có: <math>\hat{A} = 180^\circ - (\hat{B} + \hat{C}) \Rightarrow \hat{A} = 180^\circ - (100^\circ + 45^\circ) = 35^\circ</math>                      Áp dụng định lí sin trong tam giác <math>ABC</math> ta có:</p> $\frac{AB}{\sin C} = \frac{AC}{\sin B} = \frac{BC}{\sin A}$ $AC = \sin B \cdot \frac{AB}{\sin C} \Rightarrow AC = \sin 100^\circ \cdot \frac{100}{\sin 45^\circ} \approx 139,3$ <p>b. Diện tích tam giác <math>ABC</math> là</p> $S_{\Delta ABC} = \frac{1}{2} AB \cdot AC \sin A = \frac{1}{2} \cdot 100 \cdot 139,3 \cdot \sin 35^\circ = 6965 \text{ (ĐVDT)}$ <p>c. Diện tích tam giác <math>ABC</math> là <math>S_{\Delta ABC} = \frac{1}{2} BH \cdot AC \Rightarrow BH = \frac{2 \cdot S_{\Delta ABC}}{AC} = \frac{2 \cdot 6965}{139,3} = 100</math>.</p>	0.5  0.5  0.5
<b>Câu 4</b> (1.5 điểm)	<p>a. <math>\vec{CA} - \vec{CB} = \vec{BA}</math></p> <div style="text-align: center;">  </div> <p>b. Gọi <math>K</math> là điểm đối xứng với <math>G</math> qua <math>AC</math> thì <math>\vec{AK} = \vec{GC} \Rightarrow  \vec{AB} - \vec{GC} </math>  <math>=  \vec{AB} - \vec{AK}  =  \vec{KB}  = 2BG = \frac{2a\sqrt{3}}{3}</math></p>	0.5    1.0